

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST

Ngày: 31 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thắng: Cán bộ hưu trí.

2. Bà Hoàng Thị Thành: Chủ tịch Hội LHPN P.Ngô Mỹ, TP. Quy Nhơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Trần An Vinh là Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Cao Ngọc T., tên gọi khác: L.; sinh năm 1994 tại tỉnh B.; Nơi ĐKNKTT: Tổ 7, khu vực 8, phường T., TP. Q., tỉnh B.; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Cao Ngọc H. (chết) và bà Trần Thị L. sinh năm 1952; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/5/2010, bị Chủ tịch UBND TP. Q. áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 02 năm do hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 20/01/2020, bị Chủ tịch UBND phường T., TP. Q. xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi cất giấu công cụ lao động trong sinh hoạt nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng; Bị bắt tạm giam ngày 23/7/2020 theo lệnh của Tòa án, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Q.; có mặt.

- Bị hại:

Chị Cao Thị Bích Th. sinh năm 1977; trú tại: Tổ 7, khu vực 8, phường T., TP. Q., tỉnh B.; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Ngọc T. là em ruột của chị Cao Thị Bích Th.. T. sống ở nhà của chị Th. Khoảng 19^h30 ngày 08/11/2019, T. ngồi nhậu một mình trong phòng ngủ nhà chị Th.. Đến khoảng 22^h30 cùng ngày, T. ra ngoài, nhìn thấy can nhựa màu trắng để dưới chân cầu thang, bên trong chứa dầu hỏa chị Th. mua về sử dụng. Nhớ lại việc chị Th. thường xuyên la mắng mình trong sinh hoạt hàng ngày nên T. nảy sinh ý định đốt tài sản trong nhà. T. cầm can nhựa chứa dầu đổ lên bàn, ghế gỗ ở phòng khách, đổ đặc trong phòng ngủ của mình rồi dùng quạt lửa đốt làm cháy 01 ghế gỗ, 01 bàn gỗ, 01 quạt treo tường, 01 bộ đèn led, 01 tấm kính, 08 viên gạch men ốp tường.

Khoảng 23^h00 cùng ngày, anh Cao Minh H. đi làm về, thấy đám cháy bên trong nhà chị Th. nên điện thoại báo Công an phường T., TP. Q.. Lúc này, T. rời khỏi nhà, anh H. cùng những người trong gia đình dập tắt đám cháy.

Ngày 08/01/2020 và 16/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q. kết luận: 01 ghế gỗ, loại gỗ gỗ đỏ (cà te), kích thước: (164 x 50 x 40)cm, mặt ghế cao 40cm, lưng ghế cao 113cm trị giá 10.000.000 đồng; 01 bàn gỗ, loại gỗ gỗ đỏ (cà te), kích thước: (108 x 52 x 48)cm, chân bàn có kích thước: (44 x 9)cm, có 02 chân bàn bị cháy 1/5 phần dưới chân bàn giá trị khắc phục sửa chữa 600.000 đồng; 01 quạt treo tường hiệu LIFAN trị giá 200.000 đồng; 01 bộ đèn led, kích thước 1,2m, xuất xứ Trung Quốc trị giá 80.000 đồng; 01 tấm kính mờ, kích thước: (112 x 82)cm, dày 0,4cm trị giá 135.000 đồng; 08 viên gạch men ốp tường, màu trắng, kích thước: (30 x 45)cm, dày 0,7cm, trị giá vật tư thay thế, công sửa chữa là 783.000 đồng. Tổng cộng trị giá tài sản bị thiệt hại là 11.798.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an TP. Q. đã tạm giữ: 01 ghế gỗ, kích thước: (164 x 50 x 40)cm, mặt ghế cao 40cm, lưng ghế cao 113cm, tình trạng bị cháy nham nhở; 01 bàn gỗ, kích thước: (108 x 52 x 48)cm, tình trạng bị cháy nham nhở; 01 quạt treo tường hiệu LIFAN, tình trạng bị nhiệt hóa nóng chảy; 01 can nhựa màu trắng, kích thước: (22 x 18 x 37)cm, bên trong đựng chất lỏng màu tím có mùi dầu hỏa và đã xử lý trả lại toàn bộ đồ vật nêu trên cho chủ sở hữu là chị Cao Thị Bích Th.. Hiện đang còn tạm giữ 01 thùng xộp màu vàng, tại mép thùng xộp niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có dấu đỏ của phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng, chữ ký và tên của Nguyễn Đình H., Trần An V..

Kết luận giám định: Dung dịch màu tím nhạt trong chai nhựa (nắp màu vàng, trên thân chai ghi nhãn PETROLIMEX BÌNH ĐỊNH) đựng trong túi ni lông, miệng túi có mã số niêm phong 1769565 gửi giám định là dầu hỏa.

Bị hại chị Cao Thị Bích Th. không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 68/CT - VKSQN ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Q. truy tố bị cáo Cao Ngọc T. về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: bị cáo Cao Ngọc T. có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào đêm ngày 08/11/2019 đã có hành vi dùng dầu hỏa đốt bàn, ghế, đồ dùng trong nhà chị Cao Thị Bích Th., tổng giá trị thiệt hại tài sản 11.798.000 đồng nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo T. có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Cao Ngọc T. từ 24 đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy vật chứng đang thu giữ.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Cao Ngọc T. có đầy đủ sức khỏe, có trình độ học vấn nhất định, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rất rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo hộ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, nhưng sau khi uống rượu một mình trong phòng nhà chị ruột là chị Cao Thị Bích Th. tại Tổ 7, khu vực 8, phường T., TP. Q. vào đêm ngày 08/11/2019 đi ra ngoài, nhìn thấy can nhựa đựng dầu hỏa chị Th. để ở chân cầu thang, nhớ lại việc chị Th. hay la mắng bị cáo trong sinh hoạt hàng ngày do bị cáo thường uống rượu nên bị cáo nảy sinh ý định đốt tài sản trong nhà chị Th. để giải tỏa tâm trạng. Bị cáo đã cầm can nhựa chứa dầu đổ lên bàn, ghế gỗ ở phòng khách, đồ đạc trong phòng ngủ rồi dùng quẹt lửa đốt làm cháy 01 ghế gỗ, 01 bàn gỗ, 01 quạt treo tường, 01 bộ đèn led, 01 tấm kính, 08 viên gạch men ốp tường. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q. thì tổng trị giá thiệt hại về tài sản là 11.798.000 đồng. Theo kết luận giám định số 583/C09C(Đ2) ngày 08/6/2020 của Viện khoa học hình sự thì dung dịch màu tím nhạt trong chai nhựa (nắp màu vàng, trên thân chai ghi nhãn PETROLIMEX BÌNH ĐỊNH) đựng trong túi ni lông, miệng túi có mã số niêm phong 1769565 gửi giám định là dầu hỏa. Bị cáo đã dùng dầu hỏa là chất nguy hiểm về cháy đốt tài sản trong nhà chị Th., tổng giá trị thiệt hại

11.798.000 đồng nên bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “Dùng chất nguy hiểm về cháy...”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 BLHS.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, bị cáo dùng chất cháy đốt tài sản trong nhà chị Th. vào đêm khuya, trong nhà còn có 02 cháu nhỏ đang ngủ nên hành vi của bị cáo còn đe dọa xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của các cháu, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội còn “Cất giấu trong người các loại công cụ dùng trong lao động sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng”, bị xử phạt vi phạm hành chính nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[3] Bồi thường thiệt hại:

Bị cáo dùng dầu hỏa đốt cháy, làm hư hỏng tài sản của chị Th., tổng giá trị thiệt hại là 11.798.000 đồng nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Th., nhưng chị Th. tự nguyện không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[4] Xử lý vật chứng:

Toàn bộ số tài sản bị cáo đốt cháy là của chị Th., tài sản bị hư hỏng nhưng chị Th. xin nhận lại toàn bộ, cơ quan điều tra đã giao lại cho chị 01 ghế gỗ, kích thước: (164 x 50 x 40)cm, mặt ghế cao 40cm, lưng ghế cao 113cm, tình trạng bị cháy nham nhở; 01 bàn gỗ, kích thước: (108 x 52 x 48)cm, tình trạng bị cháy nham nhở; 01 quạt treo tường hiệu LIFAN, tình trạng bị nhiệt hóa nóng chảy; 01 can nhựa màu trắng, kích thước: (22 x 18 x 37)cm, bên trong đựng chất lỏng màu tím có mùi dầu hỏa, chị Th. không có ý kiến gì khác nên không xét.

Thùng xộp màu vàng, tại mép thùng xộp niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có dấu đỏ của phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng, chữ ký và tên của Nguyễn Đình H., Trần An V. là vật dụng đựng mẫu gửi giám định nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội “Hủy hoại tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Ngọc T. phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo Cao Ngọc T. 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 23/7/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy thùng xốp màu vàng, tại mép thùng xốp niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có dấu đỏ của phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng, chữ ký và tên của Nguyễn Đình H., Trần An V., theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

